

→ BRLDATS
-P.XD 07/7
BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

→ chuyển trình DT-KT làm việc
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1342/QĐ-BNN-TCTS

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2016

SỞ NN & PTNT BÌNH THUẬN

QUYẾT ĐỊNH

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN THỦY SẢN

Số: 9557
Ngày: 19/4/16
Chuyển: A. Long
Lưu hồ sơ số:

Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng công trình Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (giai đoạn I)

Số: 315
Ngày: 19/4/16
Chuyển:

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư;

Căn cứ các Quyết định của Bộ về Dự án đầu tư xây dựng công trình Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (giai đoạn 1) (DAĐT): số 2326/QĐ-BNN-TCTS ngày 06/10/2011 phê duyệt dự án đầu tư (DAĐT); số 1071/QĐ-BNN-TCTS ngày 31/03/2016 phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư (DAĐT);

Căn cứ các văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 263/BKHĐT-TH ngày 31/01/2016 về việc rà soát dự án khởi công mới; số 1329/BKHĐT-KTNN ngày 01/3/2016 về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn thực hiện dự án đầu tư Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận;

Xét Tờ trình 48/TTr-SNN ngày 05/4/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận (Chủ đầu tư) về việc xin phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (giai đoạn I);

Theo đề nghị của Tổng cục Thủy sản (Kèm Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu DAAĐT số 731/BC-TCTS-KHTC ngày 12/4/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (giai đoạn I) như sau:

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận và các cá nhân/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính;
- Cục Quản lý XDCT;
- UBND tỉnh Bình Thuận;
- Kho Bạc NN tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: VT, TCTS (13 bản);



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Văn Thắng

1. Phần công việc đã thực hiện:

a) Phạm vi công việc bao gồm: Chi phí khảo sát lập dự án, lập mô hình toán, lập dự án đầu tư; Chi phí thẩm tra tổng mức đầu tư, thiết kế cơ sở đề chấn song.

b) Tổng kinh phí là: 2.451.409.484 đồng.

2. Phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

a) Phạm vi công việc bao gồm: Chi phí Quản lý dự án; Chi phí thẩm tra quyết toán; Lệ phí thẩm định kết quả đấu thầu; Lệ phí thẩm định dự án; Chi phí bồi thường; Dự phòng phí.

b) Tổng kinh phí là: 59.817.517.516 đồng.

3. Phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phạm vi công việc bao gồm: 07 gói thầu tư vấn và phi tư vấn; 03 gói thầu xây lắp.

b) Tổng kinh phí là: 482.424.877.000 đồng.

c) Tên gói thầu; giá gói thầu; nguồn vốn; hình thức lựa chọn nhà thầu; phương thức lựa chọn nhà thầu; thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu; loại hợp đồng; thời gian thực hiện hợp đồng.

(Kế hoạch lựa chọn nhà thầu chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận (chủ đầu tư) có trách nhiệm triển khai công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng các quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý đấu thầu. Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu chủ đầu tư:

1. Trước khi mở thầu, cập nhật giá gói thầu theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 35, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13. Trường hợp dự toán gói thầu (không bao gồm dự phòng) tăng cao hơn so với giá gói thầu đã duyệt trong kế hoạch đấu thầu cộng với dự phòng phí của gói thầu, chủ đầu tư phải trình người quyết định đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thực hiện.

2. Trường hợp có lý do cần điều chỉnh giá gói thầu, thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 117, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

3. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện dự án từ ngân sách của địa phương đảm bảo tiến độ thực hiện và hoàn thành dự án theo kế hoạch được duyệt.

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (giai đoạn I)

(Kèm theo Quyết định số 1342/QĐ-BNN-TCTS ngày 19/4/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	PHẦN CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN	2.451.409.484						
1	Chi phí khảo sát lập dự án, lập mô hình toán, lập dự án đầu tư	2.335.808.786	NSDP					
2	Chi phí thẩm tra tổng mức đầu tư, thiết kế cơ sở đề chẵn sống	115.600.698	NSTW					
II	PHẦN CÔNG VIỆC KHÔNG ÁP DỤNG MỘT TRONG CÁC HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU	59.817.517.516						
1	Chi phí Quản lý dự án	6.549.235.782	NSTW					
2	Chi phí thẩm tra quyết toán	594.864.000	NSTW					
3	Lệ phí thẩm định kết quả đấu thầu	31.348.991	NSTW					
4	Lệ phí thẩm định dự án	46.417.765	NSTW					
5	Chi phí bồi thường	2.000.000.000	NSDP					
6	Dự phòng phí	50.595.650.978	NSTW và NSDP					
III	PHẦN CÔNG VIỆC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	482.424.877.000						
III.1	Các gói thầu tư vấn	14.826.908.000						
1	Gói thầu số 01: Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	460.036.000	NSTW	Chỉ định thầu		Quý II/2016	Trọn gói	03 tháng
2	Gói thầu số 02: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình	6.995.073.000	NSTW	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II/2016	Trọn gói	03 tháng
3	Gói thầu số 03: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình	470.617.000	NSTW	Chỉ định thầu		Quý III/2016	Trọn gói	01 tháng
4	Gói thầu số 04: Chi phí lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá Hồ sơ dự thầu thi công xây lắp	170.213.000	NSTW	Tự thực hiện		Quý III/2016	Trọn gói	02 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
5	Gói thầu số 05: Tư vấn giám sát thi công xây lắp	4.857.977.000	NSTW	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	Từ khi khởi công đến khi hoàn thành
6	Gói thầu số 06: Kiểm toán công trình	1.872.992.000	NSTW	Chỉ định thầu		Khi công trình/hạng mục công trình hoàn thành	Trọn gói	03 tháng
III.2	Các gói thầu phi tư vấn	1.380.107.000						
1	Gói thầu số 07: Bảo hiểm công trình	1.380.107.000	NSTW	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	Từ khi khởi công đến khi công trình hoàn thành + 12 tháng
III.3	Các gói thầu xây lắp	466.217.862.000						
1	Gói thầu số 08: Rà phá bom mìn	2.000.000.000	NSTW	Chỉ định thầu	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	03 tháng
2	Gói thầu số 09: Thi công để chắn sóng	457.522.903.000	NSTW	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá cố định	36 tháng
3	Gói thầu số 10: Thi công phao neo tàu	6.694.959.000	NSTW	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Theo thông báo kế hoạch vốn thực hiện gói thầu	Trọn gói	09 tháng
	TỔNG CỘNG:	544.693.804.000						